

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ ĐỨC PHỔ  
TỈNH QUẢNG NGÃI  
Bản án số:20/2024/HS-ST  
Ngày 03-5-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỔ - TỈNH QUẢNG NGÃI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Kha

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Bùi Thị Cẩm – Cán bộ hưu trí và bà Lê Thị Hạnh – Cán bộ hưu trí

*Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Văn Thái – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ tham gia phiên tòa:*** Ông Huỳnh Thanh Tự – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2024/HSST ngày 29/3/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

**Đỗ Văn P** - sinh ngày 24 tháng 11 năm 1998 tại thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: thôn D, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

Nghề nghiệp: đi biển; Trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: **Đỗ Văn C** – sinh năm 1976 và bà **Phùng Thị Kim L** - sinh năm 1980; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: chưa bị xử lý hành chính và hình sự

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17 tháng 10 năm 2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ **Công an thị xã Đ**, có mặt tại phiên tòa

Người bào chữa cho bị cáo có bà **Hồng Thị T** – Trợ giúp viên pháp lý thuộc **Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Q** ( Có mặt)

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Chị **Trần Thị Hồng P1** – sinh năm 1992

Nơi cư trú: tổ B, phường Q, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. ( Vắng mặt)

-Chị **Cao Thị Bích D** –sinh năm 1982

Nơi cư trú: thôn T, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi ( Vắng mặt)

**Người làm chứng:**

-Anh **Lâm Văn Quốc H** – sinh năm 2000

Nơi cư trú: tổ dân phố T, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi ( Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 17/10/2023 tại đường ven biển thuộc thôn T, xã P, thị xã Đ, Tổ công tác của Đồn Biên phòng S phối hợp với Công an xã P, qua kiểm tra phát hiện Đỗ Văn P, sinh ngày 24/11/1998, ở thôn D, xã P, thị xã Đ tàng trữ 01 (một) túi ni lông chứa ma túy trong lòng bàn tay trái. Tổ công tác tiếp tục kiểm tra nơi ở của P là phòng 203 của nhà nghỉ Đ thuộc thôn T, xã P (do P thuê ở cùng bạn gái là Trần Thị Hồng P1, sinh năm 1992, ở tổ B, phường Q, thành phố Q), phát hiện dưới đất bên ngoài lỗ thông gió của phòng 203 có 01 (một) túi ni lông viên đỏ chứa ma túy và 06 túi ni lông nhỏ chứa ma túy cùng một số đồ vật, tài liệu liên quan. Đỗ Văn P khai nhận vào tối ngày 16/10/2023, P đã ném số ma túy trên ra ngoài lỗ thông gió để cất giấu. Số ma túy thu giữ của bị cáo nhằm mục đích để bán.

Quá trình điều tra, xác định số ma túy thu giữ là do Đỗ Văn P liên hệ mua của một người tên H1, có tên tài khoản Z là “Con Gái Thăng T1” ở thành phố Q với số tiền 1.800.000 đồng vào ngày 15/10/2023, sau khi chuyển tiền cho người này qua ứng dụng M, thì người này bỏ ma túy vào thùng xốp và gửi xe khách Bắc Nam vào Khu D cho Đỗ Văn P. Sau khi nhận ma túy, kiểm tra bên trong có 15 tép nhỏ, P mang về nhà nghỉ Đ cất giấu.

Khoảng 21 giờ ngày 16/10/2023, Lâm Văn Quốc H – SN: 2000, HKTT: TDP T, phường P, thị xã Đ, sử dụng tài khoản Zalo có tên “Quốc Hoài” nhắn tin Zalo cho P hỏi mua ma túy và thống nhất với số tiền 500.000 đồng. Sau đó, H đến trước nhà nghỉ Đ điện thoại cho P, P ra giao cho H một tép ma túy, H đưa cho P 500.000 đồng. H mang ma túy về khu vực bãi biển S sử dụng một mình.

Ngày 20/10/2023, Phòng K Công an tỉnh Q có kết luận giám định số 1014/KL-KTHS, kết luận:

Chất rắn, dạng tinh thể màu trắng bên trong các phong bì gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng mẫu 1,71gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

Cáo trạng số: 16/ CT - VKS –ĐP ngày 27/03/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ đã truy tố Đỗ Văn P về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, điểm p, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 07 (bảy) túi ni lông chứa ma túy và 01 (một) túi ni lông viên đỏ chứa ma túy sau giám định được hoàn lại trong bì niêm phong số 1014/KTHS(GĐ-2023), có chữ ký giáp lai của Huỳnh Minh N, Nguyễn Công T2 và hình dấu của Phòng K Công an tỉnh Q;

+ 01 (một) túi ni lông có chữ “Công ty TNHH L1”, 01 (một) kéo kim loại, 01

(một) đoạn ống hút màu xanh vát nhọn một đầu, 01 (một) đoạn ống hút trắng vát nhọn một đầu, 04 (bốn) hộp quẹt gas, 03 (ba) túi ni lông bên trong không có gì.

+ 01 (một) nắp chai nhựa màu đỏ, trên nắp có gắn ống thủy tinh và ống hút nhựa màu trắng là dụng cụ để sử dụng ma túy.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màu xanh hiệu Redmi đã qua sử dụng.

- Đề nghị truy thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với số tiền 500.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có.

Người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị Hội đồng áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, điểm p, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù. Về án phí bị cáo là người khuyết tật nặng có đơn miễn án phí nên đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thị xã Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo khai nhận khoảng 21 giờ ngày 16/10/2023, Lâm Văn Quốc H ở tổ dân phố T, phường P, thị xã Đ, sử dụng tài khoản Zalo có tên “Quốc Hoài” nhắn tin Zalo cho bị cáo hỏi mua ma túy và thống nhất với số tiền 500.000 đồng. Sau đó, H đến trước nhà nghỉ Đ điện thoại cho bị cáo, bị cáo ra giao cho H một tép ma túy, H đưa cho bị cáo P 500.000 đồng. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của với người làm chứng và các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án.

Theo kết luận giám định số 1014/KL-KTHS:

Chất rắn, dạng tinh thể màu trắng bên trong các phong bì gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng mẫu 1,71gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

Hành vi của bị cáo bán ma túy cho Lâm Văn Quốc H nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy cáo trạng của Viện

kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ truy tố bị cáo **Đỗ Văn P** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

**[3]** Xét bị cáo là công dân Việt Nam, có năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết về pháp luật. Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì lối sống buông thả nên đã dẫn bị cáo vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo gây mất trật tự ở địa phương, vì vậy cần xử bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo.

**[4]** Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người khuyết tật nặng; nhân thân bị cáo tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có ông nội tham gia kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm p, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo

**[5]** Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 07 (bảy) túi ni lông chứa ma túy và 01 (một) túi ni lông viên đỏ chứa ma túy sau giám định được hoàn lại trong bì niêm phong số 1014/KTHS(GĐ-2023), có chữ ký giáp lai của **Huỳnh Minh N**, **Nguyễn Công T2** và hình dấu của **Phòng K Công an tỉnh Q**;

+ 01 (một) túi ni lông có chữ “**Công ty TNHH L1**”, 01 (một) kéo kim loại, 01 (một) đoạn ống hút màu xanh vát nhọn một đầu, 01 (một) đoạn ống hút trắng vát nhọn một đầu, 04 (bốn) hộp quẹt gas, 03 (ba) túi ni lông bên trong không có gì.

+ 01 (một) nắp chai nhựa màu đỏ, trên nắp có gắn ống thủy tinh và ống hút nhựa màu trắng là dụng cụ để sử dụng ma túy.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màu xanh hiệu Redmi đã qua sử dụng.

- Truy thu sung vào ngân sách nhà nước đối với số tiền 500.000 đồng của **Đỗ Văn P** do phạm tội mà có.

**[6]** Đối với bà **Cao Thị Bích D**: Việc **P** thuê phòng nghỉ để sử dụng trái phép chất ma túy bà **D** không biết. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý bà **D**.

**[7]** Đối với **Trần Thị Hồng P1**: **P1** là bạn gái ở chung phòng với **P**, quá trình **P** mua ma túy và bán lại cho người khác **P1** không biết. Không xác định được **P1** có cùng **P** sử dụng ma túy hay không, đồng thời, kết quả xét nghiệm **Trần Thị Hồng P1** Phát âm tính với ma túy. Vì vậy, không có căn cứ xác định **P1** đồng phạm với **P** và hành vi “Tổ chức sử dụng chất ma túy” của **P1** và **P**.

**[8]** Đối với người tên **H1** : **Đỗ Văn P** liên lạc mua ma túy của người tên **H1** qua tài khoản Zalo và chuyển tiền qua **M**. Cơ quan điều tra, đã tiến hành xác minh

nhưng không xác định nhân thân, lai lịch của người này. Do đó không có căn cứ điều tra, làm rõ.

[9] Đối với **Lâm Văn Quốc H**: **H** khai nhận đã mua ma túy của **Đỗ Văn P** và sử dụng ma túy vào ngày 16/10/2023 tại **bãi biển S** Ngày 16/01/2024, Cơ quan điều tra, xét nghiệm **H** âm tính với ma túy. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã diễn ra trước đó, ngoài lời khai thì không có tài liệu nào khác chứng minh nên không có căn cứ để xử lý **Lâm Văn Quốc H** về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[10] Đối với **Võ Anh T3** : Lúc đầu **P** khai nhận có bán ma túy cho **T3**, Cơ quan điều tra nhiều lần tiến hành xác minh nhưng **T3** không có mặt tại địa phương. Vì vậy, Cơ quan điều tra sẽ xác minh xử lý sau theo quy định.

[11] **Đỗ Văn P** khai nhận vào khoảng 02 giờ ngày 17/10/2023 có cho người bạn tên thường gọi là “Trắng Cây” ở **phường P**, mượn một cái nỏ thủy tinh, là dụng cụ sử dụng ma túy, tuy nhiên, Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của người này nên không có căn cứ xử lý.

[12] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/UBTVQH 14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo là người khuyết tật nặng và có đơn đề nghị miễn án phí nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[13] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa cho bị cáo về hình phạt chưa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Đề nghị của người bào chữa về phần án phí, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm p, s khoản 1,2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo **Đỗ Văn P** phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo **Đỗ Văn P** 02 ( Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/10/2023.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 07 (bảy) túi ni lông chứa ma túy và 01 (một) túi ni lông viên đỏ chứa ma túy sau giám định được hoàn lại trong bì niêm phong số 1014/KTHS(GĐ-2023), có chữ ký giáp lai của **Huỳnh Minh N**, **Nguyễn Công T2** và hình dấu của **Phòng K Công an tỉnh Q**;

+ 01 (một) túi ni lông có chữ “**Công ty TNHH L1**”, 01 (một) kéo kim loại, 01 (một) đoạn ống hút màu xanh vát nhọn một đầu, 01 (một) đoạn ống hút trắng vát nhọn một đầu, 04 (bốn) hộp quẹt gas, 03 (ba) túi ni lông bên trong không có gì.



+ 01 (một) nắp chai nhựa màu đỏ, trên nắp có gắn ống thủy tinh và ống hút nhựa màu trắng là dụng cụ để sử dụng ma túy.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màu xanh hiệu Redmi đã qua sử dụng.

( Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Đ và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đức Phổ)

- Truy thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với số tiền 500.000 đồng của Đỗ Văn P do phạm tội mà có.

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/UBTVQH 14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo là người khuyết tật nặng và có đơn đề nghị miễn án phí nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đỗ Văn P có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TX.Đức Phổ;
- Cơ quan CSĐT công an TX.Đức Phổ;
- Cơ quan THAHS công an TX.Đức Phổ;
- Chi cục THADS TX.Đức Phổ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Minh Kha**